

Book Title –12. What Is That? 那是什么？

Page Number	Chinese Characters	Pinyin Pronunciation for Family Members	English Translation of Text
	那是什么？	Nà shì shénme?	What Is That?
2	那是汽车。	Nà shì qìchē.	That is a car.
3	那是火车。	Nà shì huǒchē.	That is a train.
4	那是自行车。	Nà shì zìxíngchē.	That is a bicycle.
5	那是出租车。	Nà shì chūzū chē.	That is a taxi.
6	那是飞机。	Nà shì fēijī.	That is an airplane.
7	那是轮船。	Nà shì lúnchuán.	That is a ship.
8	那是你。	Nà shì nǐ.	That is you.